TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2024/DS-ST
Ngày: 26-8-2024
V/v *"Tranh chấp hợp đồng dân sự về mua bán tài sản"*.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Ông Phạm Văn Ngài
2/ Ông Nguyễn Văn Hòa
***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Quách Thúy Lam - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Càng Long.
***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long tham gia phiên tòa*:** Ông Phạm Văn Tính - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 398/2023/TLST-DS, ngày 29 tháng 12 năm 2023, về *"Tranh chấp hợp đồng dân sự về mua bán tài sản"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2024/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 7 năm 2024, quyết định hoãn phiên tòa số: 133/2024/QĐST-DS ngày 15 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Ngô Văn Ấ, sinh năm 1957(có đơn xin vắng mặt)
Địa chỉ: ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh.
- *Bị đơn*: Ông Phan Văn B, sinh năm 1962 (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp C, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và quá trình giải quyết vụ án ông Ngô Văn Ấ trình bày: Nguyên trước đây, ông Phan Văn B mua thức ăn chăn nuôi của cửa hàng do ông Ngô Văn Ấ làm chủ đăng ký kinh doanh. Hình thức mua bán cho nợ gối đầu. Đến ngày 30/3/2021, đối chiếu công nợ, ông Phan Văn B có ký xác nhận nợ của ông Ấ tổng cộng bằng 111.417.000 đồng và hứa hàng tháng sẽ trả cho ông Ấ bằng 3.000.000 đồng tiền gốc và phụ tiền lãi 1%/tháng. Từ khi đối

chiếu công nợ đến ngày 15/5/2021, ông B chỉ trả nợ được 3.000.000 đồng và phụ tiền lãi bằng 1.100.000 đồng. Từ ngày 15/5/2021 đến nay, mặc dù được ông Ấ nhắc nhở nhiều lần nhưng ông B vẫn không trả số nợ còn lại.

Nay ông Ấ yêu cầu ông Phan Văn B trả cho ông số tiền mua thức ăn chăn nuôi còn nợ là 108.417.000 đồng và tiền lãi 1%/tháng kể từ ngày 15/5/2021 đến 28/3/2024 là 37.331.600 đồng và tiền lãi tiếp theo từ ngày 29/3/2024 cho đến khi Tòa án giải quyết xong vụ án.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Phan Văn B đã được Tòa án tống đạt hợp lệ văn bản tố tụng gồm: Thông báo thụ lý vụ án; các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; đối chất nhưng không đến Tòa án. Vì vậy, không có lời khai của ông B. Do đó, Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ vắng mặt đương sự và thông báo kết quả theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, ông B vắng mặt không có lý do.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Về tố tụng: Thẩm phán đã thực hiện đúng đầy đủ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, trình tự khi thụ lý vụ án, việc giao nhận thông báo thụ lý cho Viện kiểm sát, đã thu thập chứng cứ đầy đủ, thời hạn chuẩn bị xét xử đúng quy định. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với các đương sự, nguyên đơn chấp hành nghiêm quyền, nghĩa vụ tố tụng; bị đơn chưa thực hiện nghiêm quyền và nghĩa vụ của mình, không có mặt tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, cũng không có mặt tại Tòa mặc dù Tòa án thông báo hợp lệ.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, V đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 429, 430, 440, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Văn Ấ.

Buộc ông Phan Văn B trả cho ông Ngô Văn Ấ số tiền gốc 108.417.000 đồng và tiền lãi với mức lãi suất 1%/tháng từ ngày 15/5/2021 đến ngày xét xử 26/8/2024 bằng 42.680.000 đồng.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Các bên đương sự phải chịu trừ trường hợp được miễn án phí theo quy định.

Yêu cầu, kiến nghị khắc phục vi phạm: không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:* Ông Ngô Văn Ấ khởi kiện yêu cầu ông Phan Văn B có nơi cư trú ấp C, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh trả tiền mua thức ăn chăn nuôi gia cầm còn nợ là 108.417.000 đồng. Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự xác định vụ án "*Tranh chấp hợp đồng dân sự về mua bán tài sản*" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Toà án đã tống đạt đầy đủ hợp lệ văn bản tố tụng như quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2024/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 7 năm 2024, quyết định hoãn phiên tòa số: 133/2024/QĐST-DS ngày 15 tháng 8 năm 2024, giấy triệu tập đương sự cho các đương sự nhận. Tại phiên toà, ông Ấ vắng mặt có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, ông B vắng mặt không có lý do. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đương sự.

[3] *Về nội dung*: Xét yêu cầu của ông Ngô Văn Ấ yêu cầu ông Phan Văn B trả tiền mua thức ăn chăn nuôi còn nợ là 108.417.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy:

[4] Căn cứ vào tờ thừa nhận nợ ngày 30/3/2021 thể hiện ông Phan Văn B còn nợ tiền thức ăn chăn nuôi của ông Ngô Văn Ấ là 108.417.000 đồng, cam kết hàng tháng trả bằng 3.000.000 đồng, bắt đầu trả ngày 01/4/2021. Ngày 15/5/2021 ông B có trả được 3.000.000 đồng, còn nợ 108.417.000 đồng. Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án có tống đạt văn bản tố tụng cho ông Phan Văn B biết việc ông Ấ khởi kiện yêu cầu ông trả tiền mua thức ăn chăn nuôi còn nợ. Trong đó, ông B trực tiếp nhận thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải lần thứ nhất vào ngày 03/02/2024; quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập đương sự vào ngày 15/8/2024; còn các văn bản tố tụng khác do người thân ông B nhận thay nhưng ông B không đến Tòa án, cũng không có văn bản nêu ý kiến phản đối về số tiền nợ ông Ấ. Như vậy, có căn cứ khẳng định ông B còn nợ tiền thức ăn chăn nuôi của ông Ấ là 108.417.000 đồng. Việc ông B không thực hiện đúng nghĩa vụ trả tiền là vi phạm quy định tại Điều 440 Bộ luật dân sự. Do đó, ông Ấ yêu cầu ông B giao trả số tiền nợ gốc là 108.417.000 đồng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] *Về tiền lãi*: Ngoài yêu cầu trả nợ gốc, ông Ấ còn yêu cầu ông B trả lãi suất đối với khoản tiền ông B nợ từ ngày 15/5/2021 đến ngày giải quyết xong vụ án với lãi suất 1%/tháng. Theo tờ thừa nhận nợ ngày 30/3/2021 thể hiện ông Phan Văn B có cam kết phụ tiền lãi hàng tháng với mức lãi suất 1% trên số tiền nợ gốc. Do ông B vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo cam kết nên ông Ấ yêu cầu ông B trả tiền lãi với mức lãi suất 1%/tháng là phù hợp quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự được Hội đồng xét xử chấp nhận. Do đó, buộc ông B trả tiền lãi cho Ấ với mức lãi

suất 1%/tháng thời gian từ ngày 15/5/2021 cho đến ngày xét xử (ngày 26/8/2024) đối với số tiền nợ 108.417.000 đồng, thành tiền là 42.680.000 đồng (39 tháng 11 ngày x 108.417.000 đồng x 1% = 42.680.000 đồng).

[6] *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Ông Phan Văn B sinh năm 1962 tính đến năm 2024 đã 62 tuổi. Theo quy định của Luật người cao tuổi và Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì ông B thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí nhưng ông B không đến Tòa, cũng không có đơn yêu cầu miễn nộp án phí nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu của ông Ấ được chấp nhận.

[7] Xét ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long là phù hợp quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 92, 147, 227, 228, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 280, 357, 430, 440 và Điều 468, Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngô Văn Ấ.

Buộc ông Phan Văn B có nghĩa vụ trả cho ông Ngô Văn Ấ tổng số tiền gốc và lãi là 151.097.000 đồng *(Một trăm năm mươi mốt triệu, không trăm, chín mươi bảy nghìn đồng)*.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án), hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Phan Văn B nộp 7.554.000 đồng (*Bảy triệu, năm trăm, năm mươi bốn nghìn đồng).*

Án xử sơ thẩm công khai vắng mặt nguyên đơn, bị đơn; báo cho đương sự biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện huyện Càng Long;
- CCTHADS huyện Càng Long;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Trang